TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PT, TP HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07 - 4 - 2023.
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT - THÀNH PHỐ HÀNỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Kiều Duy Chinh.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Học.

Ông Lê Xuân Sơn.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hải Uyến – Thư ký Toà án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà Khuất Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 136/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Đinh Thị Ngọc H, sinh năm 1973 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Đinh Thị Ngọc H trình bày như sau: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn C trên cơ sở tự nguyện và Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện PT, Thành phố Hà Nội ngày 19/7/1991. Sau khi kết hôn, chị về sống cùng anh C và gia đình tại tổ dân phố số 3, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội được khoảng 02 tháng thì ra ở riêng. Thời gian đầu vợ chồng chị sống hòa hợp, hạnh phúc. Thi thoảng, vợ chồng cũng xảy ra mâu thuẫn nhưng theo chị nghĩ là mâu thuẫn nhỏ và cũng vì thương các con còn nhỏ nên chị bỏ qua cho anh C. Quá trình chung sống, vợ chồng chị có bất đồng quan điểm sống nên hay xảy ra cãi nhau. Bản thân anh C thường xuyên uống rượu rồi chửi bới, thậm chí dọa

đánh, giết chị. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng xảy ra vào ngày 15 tháng 10 năm 2022, anh C lại đi uống rượu về nhà gây sự, đánh và đuổi chị ra khỏi nhà. Vợ chồng chị đã xảy ra cãi vã và to tiếng với nhau. Qua sự việc xảy ra, chị không thể chịu đựng được nữa nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở và ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân, anh C vẫn đến nhà bố mẹ chửi chị và cả bố, mẹ chị và thậm chí đe dọa giết cả nhà chị. Anh C còn đến cả nơi chị làm việc là Trường MN thị trấn PT để chửi và đe dọa giết chị. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể tồn tại và mục đích hôn nhân không đạt được nên chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Nguyễn Văn C.

+ Về con chung: Vợ chồng chị sinh được 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 28/10/1993 và Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 26/01/1998. Hiện nay các con đã trưởng thành và đều đã xây dựng gia đình và ở riêng. Do vậy, sau khi ly hôn chị không có đề nghị gì về con chung.

+ Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ: Vợ chồng anh chị không có nợ chung.

- Bị đơn là anh Nguyễn Văn C trình bày như sau: Anh và chị Đinh Thị Ngọc H kết hôn với nhau và có Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, chị H về sống chung cùng anh và gia đình được khoảng ba tháng thì bố mẹ anh cho vợ chồng ra ở riêng và ăn riêng. Quá trình sống với nhau vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 10 năm 2022, vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng anh xảy ra cãi vã nói nhau. Theo anh mâu thuẫn giữa vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn. Nay chị Đinh Thị Ngọc H xin ly hôn anh không đồng ý.

+ Về con chung: Anh chị sinh được 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 28/10/1993 và Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 26/01/1998. Hai cháu đã đủ 18 tuổi và đã kết hôn. Do vậy, anh không có ý kiến gì về con chung.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

+ Về nợ: Không có.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì được cung cấp như sau: Chị Đinh Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn C đều là người của địa phương, có Đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố số 3, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Chị H và anh C kết hôn với nhau và có Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện PT vào năm 1991. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống chung cùng với gia đình nhà chồng được thời gian ngắn sau đó anh chị ra ở riêng. Quá trình sống với nhau giữa chị H và anh C thường xảy ra mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Một phần mâu thuẫn cũng do anh C hay uống rượu rồi chửi bới chị H và đe dọa cả bố mẹ đẻ của chị H ở gần nhà. Chính quyền địa phương, bí thư, tổ trưởng tổ dân phố và Công an cũng đã đến gia đình anh chị để can ngăn khuyên bảo. Tháng 10 năm 2022, vợ chồng anh chị sống ly thân mỗi người một nơi. Chị H sang sống cùng với bố mẹ đẻ ở ngay bên cạnh, còn anh C sống một mình ở ngôi nhà của vợ chồng anh chị.

Tại phiên tòa, chị Đinh Thị Ngọc H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm như sau: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Việc xác

định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tống đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật. Về nội dung: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội để chấp nhận Đơn khởi kiện của chị Đinh Thị Ngọc H, chị H được ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Chị H và anh C có 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 28/10/1993 và Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 26/01/1998. Các con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không phải nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết. Về nợ: Không có. Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Đinh Thị Ngọc H có Đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Văn C có địa chỉ tại tổ dân phố số 3, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xác định đây là quan hệ tranh chấp ly hôn nên thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng và đã giao các văn bản tố tụng, giấy triệu tập hợp lệ cho anh Nguyễn Văn C nhưng tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh C vắng mặt nên Toà án không hoà giải được. Tại phiên toà, anh Nguyễn Văn C vắng mặt lần thứ hai, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn C.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn C kết hôn hợp pháp và Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện PT, Thành phố Hà Nội ngày 19/7/1991. Quá trình sống chung, chị H và anh C đã xảy ra mâu thuẫn vợ chồng. Theo chị H thì do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh C thường xuyên uống rượu rồi chửi bới, thậm chí dọa đánh, giết chị và cả bố mẹ chị. Từ tháng 10 năm 2022 đến nay vợ chồng chị sống ly thân. Hai bên không có liên lạc gì với nhau. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Đinh Thị Ngọc H kiên quyết xin ly hôn anh Nguyễn Văn C do tình cảm vợ chồng không còn. Phía anh C vắng mặt, nhưng theo lời khai của anh thì vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn nhưng chưa đến mức phải ly hôn nên chị H xin ly hôn anh không đồng ý. Theo chính quyền địa phương xác nhận thì giữa chị H và anh C đã xảy ra mâu thuân do bất đồng quan điểm sống. Một phần mâu thuẫn cũng là do về phía anh C uống rượu sau đó chửi chị H, đe dọa cả bố, mẹ chị. Thực tế vợ chồng anh chị đã sống ly thân. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật hôn và nhân gia đình để xử cho chị Đinh Thị Ngọc H được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

- Về con chung: Chị Đinh Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 28/10/1993 và Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 26/01/1998. Các con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ: Không có.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc H phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 55, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội:

Xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của Đinh Thị Ngọc H. Chị Đinh Thị Ngọc H được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

+ Về con chung: Chị Đinh Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 28/10/1993 và Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 26/01/1998. Hiện nay các con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng với nhau.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ: Không có.

+ Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0040361 ngày 16/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội.

+ Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao Bản án hoặc hoặc Bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Kiều Duy Chinh

Nơi nhận:
- *TAND Thành phố Hà Nội*;
- *VKSND huyện PT;*
- *THADS huyện PT;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã PH;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**